

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 391/2022/HSPT
Ngày 26 tháng 9 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Quyên

Bà Hà Thị Thanh Nữ

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Anh Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 247/2022/TLPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo Phạm Hoàng Anh Th cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 216/2022/HSST ngày 25/5/2022 của Tòa án nhân dân, tỉnh Đồng Nai. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 346/2022/QĐXXPT-HS ngày 08/9/2022.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Phạm Hoàng Anh Th, Tên gọi khác: Ch. Sinh năm 1992, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 150/1, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 06/12. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Quốc tịch: Việt Nam, Con ông: Phạm Văn L, sinh năm 1958 và con bà: Voòng Như M, sinh năm 1962. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba, có vợ: Phạm Thị Minh Tr, sinh năm 1996. Bị cáo có 02 con, sinh năm 2017 và 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/10/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác. Đã chấp hành xong ngày 17/11/2017.

Bị tạm giữ từ ngày 10/6/2021 đến ngày 17/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa hủy bỏ tạm giữ. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: Lìu Thế V. (Tên gọi khác: Minh Đ) Sinh năm 1986, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: 249/4, tổ 24, khu phố 3, phường B, thành phố B, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 07/12. Giới tính: Nam. Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Phật. Quốc tịch: Việt Nam, Con ông: Lìu Tăng G, sinh năm 1952 và con bà: Thạch Thị Ph - Sinh năm 1959. Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Bùi Thị Mỹ Ph – sinh năm 1979, có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 06/8/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi ném gạch, đá vào nhà của người khác.

Nhân thân:

- Ngày 26/5/2003, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 16 tháng tù, về tội “Cố ý gây Th tích”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 01/6/2006.

- Ngày 15/8/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 năm tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 06/01/2009.

- Ngày 11/9/2015, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù, về tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 11/01/2017.

Bị tạm giữ ngày 10/6/2021, chuyển tạm giam theo lệnh số 811 ngày 17/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Đến ngày 15/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa hủy bỏ tạm giam. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: Hoàng Minh T. Tên gọi khác: T K. Sinh năm 1982, tại Gia Lai.

Nơi cư trú: C9B, tổ 1, khu phố 3, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 09/12. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Quốc tịch: Việt Nam, Con ông Hoàng Văn K - Sinh năm 1948 và con bà: Dương Thị H - Sinh năm 1953. Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Có vợ Đặng Thị Hồng Nh – sinh năm 1994. Bị cáo có 02 con, sinh năm 2017 và 2019.

Tiền án: Ngày 08/11/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh

Đồng Nai xử phạt 03 năm 06 tháng tù, về tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 03/3/2022.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/4/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù, về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 27/9/2015.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(bị cáo Phạm Hoàng Anh Th, Lìu Thế V và Hoàng Minh T có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/06/2021, tại mảnh đất thuộc tổ 22, khu phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh D, do Phạm Hoàng Anh Th quản lý (Th thuê của chị Nguyễn Thị H làm địa điểm thu mua phế liệu). Th thực hiện hành vi tổ chức cho Nguyễn Văn Trí, Lìu Thế V, Lê Nguyễn Hồng Â, Phan Tiên D, Nguyễn Hoài Phương T, Hoàng Minh T, Tí C, D và các đối tượng khác (chưa rõ lai lịch) đánh bạc bằng hình thức đá gà thắng thua bằng tiền nhằm mục đích thu lợi bất chính thông qua việc hưởng tiền công (tiền xâu). Ngoài ra, Th trực tiếp tham gia cá cược để đánh bạc với những người tham gia khác.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức đá gà thể hiện như sau:

Th với vai trò trọng tài, có nhiệm vụ kiểm soát việc cân gà, chứng kiến sự thỏa thuận số tiền cá cược và tỷ lệ thắng thua, kê vạch xuất phát và hô khẩu hiệu để hai bên thả gà ra đá, phân định thắng thua, thu tiền của bên thua trả cho bên thắng. Người tham gia đánh bạc sẽ chọn 01 (một) trong 02 (hai) con gà đá với nhau để tham gia đặt cược bằng hình thức góp tiền với người có gà cá cược thông qua trọng tài gọi là chơi “bạc trong” hoặc bằng hình thức tự thỏa thuận cá cược với nhau không thông qua trọng tài gọi là chơi “bạc ngoài” hay còn gọi là “đá hàng xáo”. Hai bên sẽ cử ra người đại diện thả gà, khi có hiệu lệnh của trọng tài, thì người thả gà sẽ thả gà vào khoảng đất trống để 02 (hai) con gà đá nhau. Con gà nào bỏ chạy hoặc bị đá chết trước là thua và người đặt cược bên con gà thua sẽ phải trả tiền cho người đặt cược bên con gà thắng theo đúng số tiền đã thỏa thuận. Bên nào thắng sẽ trả tiền xâu cho Th 5%/ Tổng số tiền thắng cược.

Với cách thức nêu trên, trong khoảng thời gian từ 11 giờ 30 phút đến 12 giờ 00 phút ngày 10/06/2021, Th làm trọng tài và trực tiếp tham gia cá cược các trận đá gà như sau:

Trận thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/6/2021, Th và đối tượng

Tí C sử dụng 01 con gà lông màu điều cấp độ với Nguyễn Văn Trí (Trí móm) và khoảng 06 (sáu) nam thanh niên (Không rõ tên, địa chỉ) sử dụng 01 con gà lông màu điều. Hai bên thỏa thuận tỉ lệ thắng thua là 1-1 (Đá đồng), số tiền cá cược mỗi bên là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng), tổng số tiền hai bên dùng đánh bạc là 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng). Trong đó, phía bên Th: Th góp 3.000.000đ (Ba triệu đồng), Tí Cờ góp 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Phía bên nhóm Tr: Tr góp 1.000.000đ (Một triệu đồng), số tiền còn lại do 06 (sáu) nam thanh niên (Không rõ tên, địa chỉ) góp. Kết quả, gà của bên Th thua. Th và Tí Cờ đưa cho bên thắng 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Tr được chia 950.000đ (Chín trăm năm mươi nghìn đồng) tiền thắng cược. Th bớt tiền xâu cho bên thắng 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) và nhận 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền xâu (tiền công trọng tài).

Ngoài ra, tại điểm đá gà Nguyễn Hữu H sử dụng 1.000.000đ (Một triệu đồng) dựa vào kết quả trận đá gà trên tự cá cược thắng thua bằng tiền với 01 (Một) người thanh niên (Không rõ tên, địa chỉ), không thông qua trọng tài (đá hàng xáo). Kết quả, gà bên H cá cược bị thua, Hiếu trả cho người thắng cược 1.000.000đ (Một triệu đồng) và cả hai ra về.

Trận thứ hai: Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, Hoàng Minh T (T Ký) gọi điện thoại rủ Lìu Thế V đến tụ điểm đá gà của Th để đá gà cá cược thắng thua bằng tiền, V đồng ý. Sau đó, V rủ Lê Nguyễn Hồng Â, Phan Tiến D, Nguyễn Hoài Phương T tham gia đi đá gà, tất cả đồng ý. Nhóm V sử dụng 01 (một) con gà trống lông màu điều cấp độ với Phạm Hoàng Anh Th, Hoàng Minh T và tên Đ (chưa rõ lai lịch) sử dụng 01 (Một) con gà lông màu điều. Hai bên thỏa thuận tỉ lệ thắng thua là 1-1 (Đá đồng), số tiền cược mỗi bên là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), tổng số tiền hai bên dùng đánh bạc là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Trong đó, phía bên nhóm V: V góp 21.000.000đ (Hai mươi một triệu đồng), Â góp 10.000.000đ (Mười triệu đồng), D góp 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Phương T góp 2.000.000đ (Hai triệu đồng) và 01 (Một) người khác (Không rõ tên, địa chỉ) góp 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Phía bên nhóm Minh T: Th góp 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), Minh T góp 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và Đ góp 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng).

Khoảng 12 giờ cùng ngày, Th làm trọng tài và hô khẩu hiệu, D sử dụng con gà V đem đến băng cựa và thả gà ra đấu. Minh T sử dụng con gà trống lông màu đỏ (màu Điều của Đ) băng cựa và thả gà ra đấu với con gà của nhóm V. Khi 02 (hai) con gà đang đá chưa phân định thắng - thua thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Biên Hòa phối hợp với Công an phường A phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, tại điểm đá gà Nguyễn Văn Nh sử dụng 2.000.000đ (Hai triệu

đồng) dựa vào kết quả trận gà trên tự cá cược thắng thua bằng tiền với 01 (Một) người thanh niên (Không rõ tên, địa chỉ), không thông qua trọng tài (đá hàng xáo). Khi 02 (hai) con gà đang đá chưa phân định thắng - thua thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Biên Hòa phối hợp với Công an phường A phát hiện bắt quả tang, người cá cược với Nh bỏ chạy thoát.

Tại Cơ quan điều tra, Th, Minh T, V, Ân, D, Phương T và Tr khai nhận hành vi phạm tội như trên.

*** Vật chứng vụ án:**

- 02 (Hai) con gà trống lông màu điều, ngày 11/6/2021 cả 02 (Hai) con gà này bị chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã tiêu hủy.

- 10 (Mười) cuộn băng keo và 02 (Hai) cặp cựa gà sử dụng trong việc đánh bạc.

- 22.650.000đ (Hai mươi hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền sử dụng đánh bạc. Trong đó, 5.400.000đ của Phạm Hoàng Anh Th, 3.300.000đ của Lìu Thế V, 10.000.000đ của Lê Nguyễn Hồng Ân, 2.000.000đ của Nguyễn Hoài Phương T, 1.950.000đ của Nguyễn Văn Tr.

*** Tài sản thu giữ không liên quan đến hành vi đánh bạc, Cơ quan điều tra đang tạm giữ, gồm:**

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số seri F2LTK117AX9K của Lìu Thế V.

- 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) của Nguyễn Hoài Phương T.

- 3.000.000đ (Ba triệu đồng) của Lê Nguyễn Hồng Ân.

- 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) của Nguyễn Văn Tr.

*** Tài sản thu giữ không liên quan đến hành vi đánh bạc, Cơ quan điều tra đã giao trả cho chủ sở hữu, gồm:**

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 của Phạm Hoàng Anh Th và 01 (Một) xe mô tô biển số 60F2 – 325.34 của chị Phạm Thị Minh Tr (Vợ của Th).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 của Lê Nguyễn Hồng Ân và 01 (Một) xe mô tô biển số 60F8 - 1125 của anh Lê Văn T (bạn của Ân).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia và 01 (Một) xe mô tô biển số 60B1 -990.80 của Nguyễn Văn Tr.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 60B1 – 593.38 của anh Trịnh Văn K (bạn của V).

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 của Nguyễn Hoài Phương T.

- 01 (Một) xe mô tô biển số 60F2 – 633.01 và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của Nguyễn Văn Nh.

- 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 của Kiều Đình Kh.
- 2.000.000đ (Hai triệu đồng) của Trần Vĩnh Ph.
- 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng) của Giang Quốc H.
- 2.000.000đ (Hai triệu đồng), 01 (Một) xe mô tô biển số 59V2 – 124.64 và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Realme của Nguyễn Duy T.
- 01 (Một) xe mô tô biển số 37L2 – 011.71 và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 của Nguyễn Trung D.
- 1.000.000đ (Một triệu đồng), 01 (Một) xe mô tô biển số 60V8 – 5972 của Nguyễn Anh T.
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của Phạm Đình Q.
- 6.700.000đ (Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo của Lê Văn Ch.
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone X của Võ Thanh Ph.
- 1.000.000đ (Một triệu đồng) của Nguyễn Thanh T.
- 1.000.000đ (Một triệu đồng) của Nguyễn Hoàng L.
- 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus của Lê Văn Tr.
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 (đã hỏng), 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia (đã hỏng) và 1.000.000đ (Một triệu đồng) của Nguyễn Hữu H.

- 2.000.000đ (Hai triệu đồng) của Nguyễn Văn Nh.

Tại bản cáo trạng số 172/CT-VKSBH ngày 31/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố các bị cáo:

- Phạm Hoàng Anh Th về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 và tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Lùu Thế V, Hoàng Minh T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án số 216/2022/HSST ngày 25/5/2022, của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Anh Th 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/6/2021 đến ngày 17/6/2021 (mỗi ngày tạm giữ bằng một ngày tạm

giam). Phạt tiền bổ sung bị cáo Phạm Hoàng Anh Th số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án. Phạt tiền bổ sung bị cáo Hoàng Minh T số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lùu Thế V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến ngày 15/7/2021 (mỗi ngày tạm giữ bằng một ngày tạm giam). Phạt tiền bổ sung bị cáo Lùu Thế V số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần án phí, xử lý vật chứng của vụ án.

Đối với các bị cáo khác trong vụ án tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù cho hưởng án treo và áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

Vào các ngày 27/5/2022, 29/5/2022 và 30/5/2022, các bị cáo Phạm Hoàng Anh Th, Lùu Thế V và Hoàng Minh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Hoàng Anh Th, bề tội tổ chức đánh bạc vad Đánh bạc theo điểm c khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành là 04 (bốn) năm tù. Đồng thời Phạt tiền bổ sung bị cáo Phạm Hoàng Anh Th số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng); xét phạt bị cáo Hoàng Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Phạt tiền bổ sung mỗi bị cáo số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lùu Thế V T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Phạt tiền bổ sung mỗi bị cáo số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội. Bị cáo Th và bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới nên không có cơ sở xem xét. Do đó đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm đối với hai bị cáo.

Bị cáo Lùu Thế V kháng cáo xin giảm hình phạt và cung cấp tình tiết mới là

đơn xác nhận địa phương có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trong thời gian tại ngoại chấp hành nghiêm chỉnh chính sách pháp luật. Đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo Lùu Thế V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Hoàng Anh Th, Lùu Thế V và Hoàng Minh T làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Hoàng Anh Th về tội “*Đánh bạc*” và “*Tổ chức đánh bạc*” theo khoản 2 Điều 321 và khoản 1 Điều 322, xử phạt các bị cáo Lùu Thế V và Hoàng Minh T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo Phạm Hoàng Anh Th là 04 (bốn) năm tù cho cả hai tội, bị cáo Lùu Thế V và bị cáo Hoàng Minh T mỗi bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với, tính chất mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện.

[3] Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Th phạm tội 02 lần trở lên, thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Minh T tái phạm thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cấp sơ thẩm đã xác định trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm các bị cáo cung cấp cho hội đồng xét xử 01 đơn cứu xét có xác nhận địa phương thể hiện các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, trong quá trình tại ngoại bị cáo luôn chấp hành chính sách pháp luật, bị cáo có vợ mới sinh, bị cáo V là người dân tộc thiểu số hiểu biết pháp luật hạn chế, các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, phạm tội với vai trò động phạm giản đơn. Đây là những tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo, thể hiện tính khoan hồng củ pháp luật.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Kháng cáo của bị cáo Th và bị cáo V và T được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp xử một phần với Hội đồng xét về tội danh của bị cáo nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hoàng Anh Th và bị cáo Lìu Thế V và Hoàng Minh T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 216/2022/HSST ngày 20/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

1.1. Xử phạt bị cáo **Phạm Hoàng Anh Th 02** (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm tù về tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Tổng cộng bị cáo phải chấp hành là **03** (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/6/2021 đến ngày 17/6/2021. Phạt tiền bổ sung bị cáo Phạm Hoàng Anh Th số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

1.2. Xử phạt bị cáo **Lìu Thế V 02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến ngày 15/7/2021. Phạt tiền bổ sung bị cáo Lìu Thế V số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

1.3. Xử phạt bị cáo **Hoàng Minh T 02** (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt vào trại thi hành án. Phạt tiền bổ sung bị cáo Hoàng Minh T số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Lìu Thế V và Hoàng Minh T bị xét xử về tội “*Đánh Bạc*”.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Phạm Hoàng Anh Th và Lìu Thế V và Hoàng Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kiều Lương